

TÁC ĐỘNG CỦA THAN ĐỐI VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ QUYỀN CON NGƯỜI



VÌ SAO THAN LẠI KHÔNG TỐT CHO KHÍ HẬU CỦA CHÚNG TA?

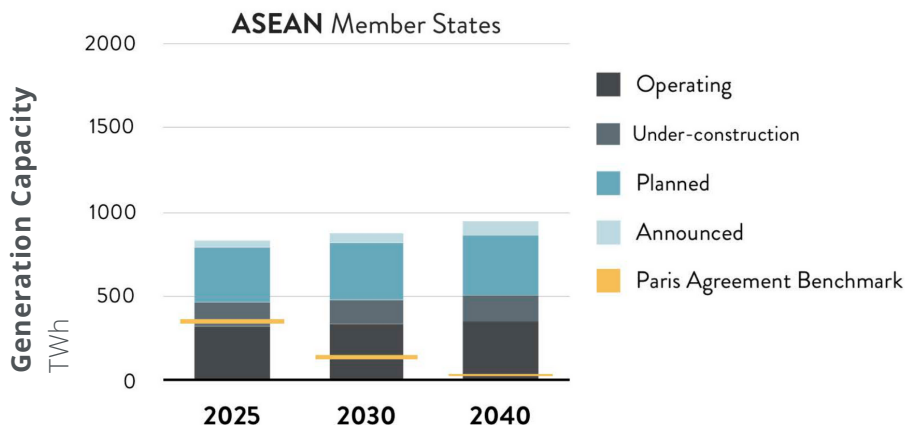
Than là một nguồn năng lượng phát thải cao và là **nguồn đóng góp lớn nhất trong phát thải CO2 toàn cầu - nguyên nhân dẫn đến biến đổi khí hậu. Nó đóng góp 41% tổng lượng phát thải khí nhà kính trên toàn thế giới.** Vì lý do đó, Tổng Thư ký Liên Hiệp Quốc đã thúc giục các nhà lãnh đạo toàn cầu từ bỏ việc sử dụng than cho sản xuất năng lượng, và **không xây thêm bất cứ nhà máy điện than mới nào sau 2020.** Thay vào đó, các quốc gia được khuyến khích chuyển sang các nguồn năng lượng tái tạo và năng lượng sạch như mặt trời và gió.

Mặc dù vậy, Đông Nam Á là khu vực duy nhất có tỷ trọng điện than trong sản xuất điện đang **gia tăng.** Nam Á và **Đông Nam Á chiếm một nửa công suất điện than dự kiến được mở rộng trên toàn thế giới.** Về chuyển đổi từ than sang năng lượng tái tạo, Đông Nam Á được đánh giá là **"khu vực triển khai kém nhất thế giới"**

Tỷ trọng than trong nguồn cung năng lượng của ASEAN là **cực kỳ không tương xứng với cam kết của Khối trong Thỏa thuận Pa-ri** nhằm "giữ cho gia tăng nhiệt độ trung bình toàn cầu ở mức dưới 2°C so với thời kỳ tiền công nghiệp, và theo đuổi nỗ lực nhằm giới hạn mức tăng nhiệt độ ở 1,5°C so với thời kỳ tiền công nghiệp".

Biểu đồ dưới đây minh họa cho tình hình sản xuất điện từ than hiện nay cũng như kế hoạch sản xuất trong tương lai tại ASEAN, so với mức mà các quốc gia thành viên phải đạt được theo Thỏa thuận Pa-ri.

Sản xuất điện từ than không tương xứng với Thỏa thuận Pa-ri



Viện Phân tích Khí hậu, 2019, Phi các-bon hóa Nam Á và Đông Nam Á, trang 6, đã được biên tập cho độc giả phổ thông.

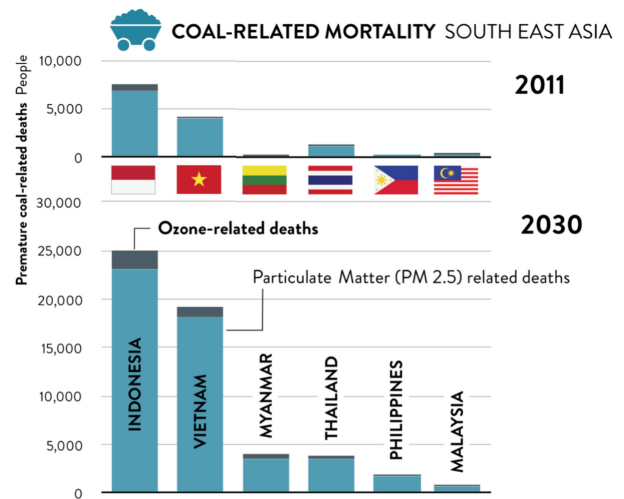
Đây là vấn đề lớn, bởi Đông Nam Á nằm trong số những khu vực dễ bị tổn thương nhất trên thế giới trước biến đổi khí hậu, với số lượng người dân có nguy cơ gặp phải các rủi ro khí hậu cực đoan là rất lớn và đang ngày càng gia tăng, đe dọa đến những quyền con người phổ quát cơ bản nhất.

VÌ SAO THAN LẠI KHÔNG TỐT CHO KHÔNG KHÍ?

Sản xuất điện từ than góp phần gây ô nhiễm không khí, từ đó dẫn đến hàng loạt các vấn đề sức khỏe và gây tử vong sớm. Phát thải từ các nhà máy nhiệt điện than hiện **gây ra 20.000 ca tử vong mỗi năm**, và con số này được dự đoán sẽ tăng lên tới gần **70.000 ca tử vong vào năm 2030** nếu tất cả các nhà máy điện than được xây dựng theo kế hoạch.

Ô nhiễm không khí cũng có cái giá của nó. Chi phí ngoại sinh kèm theo tại ASEAN ước tính vào khoảng **167 tỷ đô-la Mỹ** vào năm **2014**, và theo ước tính con số này sẽ tăng lên 35% tới mức trung bình **225 tỷ đô-la Mỹ mỗi năm** vào năm **2025**.

Việc chuyển đổi sang năng lượng tái tạo sẽ giúp giảm bụi mịn, bảo vệ sức khỏe cũng như tiết kiệm các chi phí khác liên quan đến ô nhiễm không khí, cũng như giảm đáng kể số ca tử vong do ô nhiễm không khí.



Viện Phân tích Khí hậu, 2019, Phi các-bon hóa Nam Á và Đông Nam Á, trang 47, đã được biên tập cho độc giả phổ thông.

VÌ SAO THAN LẠI KHÔNG TỐT CHO ĐẤT ĐAI VÀ NGUỒN NƯỚC CỦA CHÚNG TA?

NƯỚC Than là một trong những hình thức sản xuất điện tốn nhiều nước nhất vì nó sử dụng cũng như làm ô nhiễm một lượng lớn nước. Lượng nước tiêu thụ của một nhà máy điện than 1.000 MW tương đương với lượng nước **tiêu thụ** của nửa triệu người trong một năm. Ô nhiễm nước do than cũng có thể **gây ra** một loạt các bệnh nghiêm trọng, chẳng hạn như các bệnh tim mạch, ung thư da và phổi, và đột biến gen.

Thay vào đó, sản xuất điện từ năng lượng mặt trời và gió gần như không tiêu thụ nước

VÌ SAO THAN LẠI KHÔNG TỐT CHO ĐẤT ĐAI VÀ NGUỒN NƯỚC CỦA CHÚNG TA?

ĐẤT Quá trình đốt than tạo ra tro than, trong đó **chứa** nhiều kim loại nặng (asen, chì, thủy ngân) cũng như các chất phóng xạ. Việc vận chuyển tro gây ô nhiễm nguồn nước và đất. Phần đất bên dưới và xung quanh các bãi thải tro than bị ô nhiễm do các chất độc hại xâm nhập vào chuỗi thức ăn. Mưa a-xít gây ra bởi việc đốt than cũng có thể dẫn đến ô nhiễm đất.

Trong khi năng lượng tái tạo cũng cần diện tích lớn, khu vực xung quanh các tua-bin gió hoặc tấm pin năng lượng mặt trời có thể được sử dụng cho mục đích nông nghiệp và không gây ô nhiễm

ĐIỀU GÌ CẦN XẢY RA?

Để hạn chế biến đổi khí hậu và giảm tác động của than đối với quyền con người, ví dụ như quyền được chăm sóc sức khỏe, quyền được tiếp cận nguồn nước, thực phẩm và môi trường trong lành, điều quan trọng là các quốc gia thành viên ASEAN phải ngay lập tức loại bỏ năng lượng từ than, và thay vào đó đảm bảo cắt giảm nhu cầu năng lượng trên quy mô lớn cũng như chuyển đổi sang các nguồn năng lượng tái tạo và ít phát thải.

ĐỂ LÀM ĐƯỢC ĐIỀU NÀY, CÁC QUỐC GIA THÀNH VIÊN ASEAN CẦN PHẢI:

- ✓ Đảm bảo rằng không có thêm nhà máy điện than mới nào được xây sau năm 2020.
- ✓ Đảm bảo rằng việc sử dụng than cho phát điện sẽ bị loại bỏ vào năm 2040

ĐIỀU NÀY SẼ YÊU CẦU CÁC QUỐC GIA PHẢI:

- ✓ Gấp rút tăng cường việc sử dụng năng lượng tái tạo như mặt trời và gió.
- ✓ Đảm bảo việc giảm mạnh nhu cầu năng lượng trong tất cả các lĩnh vực.

Các chính sách sẽ cần phải quan tâm đến cả quyền con người, giới, quyền của người lao động, tình trạng dễ bị tổn thương trước các tác động của biến đổi khí hậu, xóa đói giảm nghèo và tăng cường tiếp cận đối với năng lượng an toàn và giá cả phải chăng.

COVID19: Các kế hoạch của khu vực nhằm khôi phục nền kinh tế do cuộc khủng hoảng COVID-19 là cơ hội có một không hai giúp đẩy mạnh sự thay đổi này, thông qua việc hỗ trợ và thúc đẩy ngành năng lượng tái tạo và năng lượng sạch. Đông Nam Á là một vị trí đặc địa đối với phát triển năng lượng tái tạo, điều này sẽ giúp giảm bớt gánh nặng kinh tế do nhập khẩu, giảm rủi ro về sức khỏe và chi phí phát sinh do ô nhiễm không khí. Việc này cũng sẽ giúp phục hồi nền kinh tế thông qua các cơ hội tạo việc làm, do châu Á chiếm đến 63% tổng số việc làm trong lĩnh vực năng lượng tái tạo.



Tại In-đô-nê-xi-a

In-đô-nê-xi-a là nước sản xuất than lớn thứ năm trên thế giới. Gần 60% nguồn cung cấp điện nước này đến từ các nhà máy điện than trong nước. Chính sách năng lượng quốc gia năm 2014 của nước này dự báo tiêu thụ than trong nước sẽ tăng lên gấp ba vào năm 2050, và đây là một trong số năm quốc gia duy nhất trên thế giới khởi công xây dựng nhà máy điện than mới trong năm 2020.

COVID-19: Chương trình phục hồi quốc gia không đưa ra các biện pháp hướng đến một nền kinh tế bền vững. Thay vào đó, chương trình này giải cứu vô điều kiện các công ty điện lực vốn phụ thuộc vào than. Trong khi đó, việc phát triển năng lượng tái tạo có thể tạo ra trung bình tới 290.000 công việc trực tiếp tại quốc gia này trong giai đoạn từ 2020 đến 2030.

KHUYẾN NGHỊ:

- Cắt giảm 10% công suất lắp đặt điện than hiện tại trước 2030, và loại bỏ than vào năm 2040.
- Gỡ bỏ các khoản trợ giá đối với nhiên liệu hóa thạch cũng như các rào cản đối với đầu tư năng lượng tái tạo
- Mở rộng quy mô đầu tư vào năng lượng tái tạo để loại hình này có thể chiếm 50% nguồn cung điện của In-đô-nê-xi-a vào năm 2030, và 100% vào năm 2050.
- Áp dụng các điều kiện về phi các-bon hóa tương ứng với Thỏa thuận Pa-ri đối với các công ty điện lực như Perusahaan Listrik Negara (PLN) trong quá trình cứu trợ kinh tế do COVID-19.



Tại Ma-lai-xi-a

Một phần năm nguồn năng lượng của Ma-lai-xi-a đến từ các nhà máy nhiệt điện than. Năng lượng tái tạo mới chỉ chiếm chưa đến 2% trong tổng cơ cấu nguồn điện quốc gia, và quá trình chuyển đổi sang nguồn năng lượng ít thâm dụng các-bon hơn vẫn còn rất chậm.

COVID-19: Trong số bốn gói kích thích của Ma-lai-xi-a, yếu tố xanh hóa duy nhất là 13 tỷ MYR (3 tỷ đô-la Mỹ) dành cho các dự án cơ sở hạ tầng để nâng cấp hệ thống đèn đường sử dụng bóng đèn LED, pin mặt trời lắp mái, và các hạng mục khác. Bộ Năng lượng (MESTECC) cũng sẽ mở thầu cho dự án điện mặt trời công suất 1.400 MW.

KHUYẾN NGHỊ:

- Đưa ra các biện pháp nhằm khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo và phục hồi xanh trong các gói phục hồi kinh tế do COVID-19.
- Đảm bảo rằng Ma-lai-xi-a sẽ loại bỏ than vào năm 2040
- Cải thiện việc phát triển thị trường gió và mặt trời, đặc biệt là qua việc tháo gỡ những hạn chế đối với công suất.



Tại Mi-an-ma

Dù Mi-an-ma ít phụ thuộc vào than cho việc cung cấp năng lượng, nước này vẫn chưa cam kết loại trừ các nhà máy điện than mới. Các mục tiêu hiện tại đối với năng lượng gió và mặt trời còn thấp, hướng tới 12% vào năm 2025 và chỉ 170MW công suất điện mặt trời.

COVID-19: Một gói kích thích lớn đã được công bố vào tháng Ba năm 2020, trong đó bao gồm việc khuyến khích pin mặt trời lắp mái và hợp đồng đấu thầu 1 GW công suất điện mặt trời.

KHUYẾN NGHỊ:

- Cải thiện các khuôn khổ pháp lý đối với năng lượng tái tạo, đặc biệt là thông qua việc phát triển các thỏa thuận mua bán điện tiêu chuẩn công khai và minh bạch, các ưu đãi thuế, các chương trình của chính phủ và các kế hoạch công.
- Nâng mục tiêu năng lượng tái tạo vào năm 2030 lên 50%.
- Tích hợp thêm các biện pháp khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo và phục hồi xanh vào các biện pháp phục hồi kinh tế do COVID-19.
- Loại bỏ hoàn toàn than vào năm 2040.



Tại Phi-líp-pin

Phi-líp-pin là quốc gia Đông Nam Á đầu tiên ban hành lệnh cấm các nhà máy điện than mới và hỗ trợ năng lượng tái tạo. Tuy nhiên, lệnh cấm này không được bao gồm trong "Kế hoạch năng lượng Phi-líp-pin", trong đó đề xuất nâng tỷ trọng điện than trong cơ cấu năng lượng từ mức vốn đã rất cao là 52,1% năm 2018 lên tới 55,3% vào năm 2040.

COVID-19: Kế hoạch giải cứu kinh tế có bao gồm một số biện pháp phục hồi xanh, một trong số đó là Đạo luật phục hồi và ưu đãi thuế cho doanh nghiệp với điều khoản cắt giảm thuế cho các công ty liên quan đến năng lượng tái tạo.

KHUYẾN NGHỊ:

- Đảm bảo rằng các bản rà soát Quy hoạch năng lượng Phi-líp-pin và Đóng góp do quốc gia quyết định đối với Thỏa thuận Pa-ri có bao gồm lệnh cấm sử dụng than.
- Đưa ra một mục tiêu rõ ràng nhằm loại bỏ than ra khỏi danh sách nguồn cung năng lượng vào năm 2040.
- Làm rõ và áp dụng triệt để lệnh cấm than trong các chính sách về năng lượng.
- Tích hợp thêm các biện pháp khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo và phục hồi xanh trong các biện pháp phục hồi kinh tế do COVID-19.



Tại Thái Lan

Quy hoạch Phát triển Năng lượng Thái Lan hướng tới mục tiêu 37% công suất điện mới vào năm 2037 sẽ đến từ các dự án năng lượng tái tạo, trong khi công suất nhiệt điện than sẽ được giữ ở mức 12%, không tương xứng với Thỏa thuận Pa-ri.

COVID-19: Hiện không xác định được sáng kiến xanh nào trong bốn gói phục hồi kinh tế của Thái Lan do COVID-19.

KHUYẾN NGHỊ:

- Thái Lan phải cải thiện công suất lưới điện và khuôn khổ pháp lý để đáp ứng sự phát triển ngày càng gia tăng của năng lượng tái tạo.
- Tích hợp các biện pháp khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo và phục hồi xanh trong các biện pháp phục hồi kinh tế do COVID-19.
- Cập nhật quy hoạch phát triển năng lượng và các chính sách có liên quan khác nhằm đảm bảo Thái Lan sẽ từ bỏ than vào năm 2040.



Tại Việt Nam

Dự thảo Quy hoạch phát triển điện 8 cho thấy một số công suất điện than từng có trong quy hoạch sẽ bị loại bỏ hoặc hoãn lại, tuy nhiên Việt Nam vẫn có kế hoạch phát triển 18GW điện than trong giai đoạn 2020 - 2025, và sở hữu tuyến vận chuyển than lớn thứ hai Đông Nam Á.

COVID-19: Công suất điện mặt trời đã tăng lên. Tuy nhiên, Việt Nam vẫn chưa đề cập đến năng lượng tái tạo hay phục hồi xanh trong các gói kích thích phục hồi kinh tế của nước này.

KHUYẾN NGHỊ:

- Hủy bỏ các kế hoạch xây dựng nhà máy điện than mới, đặc biệt là trong Quy hoạch phát triển điện 8.
- Hoàn toàn loại bỏ than vào năm 2040.
- Nâng cao tham vọng của các mục tiêu cắt giảm phát thải khí nhà kính đối với các hoạt động năng lượng trong Đóng góp do quốc gia tự quyết định và Nghị quyết 55.
- Tích hợp các biện pháp khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo và phục hồi xanh trong các biện pháp phục hồi kinh tế do COVID-19.

CÁC NGHỊ SĨ CÓ THỂ LÀM GÌ?

- Đốc thúc chính phủ nước sở tại cam kết loại bỏ than vào năm 2040 và không xây thêm bất cứ nhà máy điện than mới nào sau 2020 để phù hợp với các nghĩa vụ quốc tế, bằng cách kiến nghị tới các bộ có liên quan trong Quốc hội.
- Thúc đẩy việc đưa các mục tiêu này vào trong luật năng lượng, cũng như trong quá trình thông qua ngân sách nhà nước.
- Vận động để khu vực bầu cử của quý vị không còn điện than. Tìm hiểu xem có nhà máy điện than nào trong khu vực bầu cử của quý vị hay không, và xem ở đó có tiềm năng phát triển năng lượng tái tạo chưa được khai thác không. Thảo luận với các cử tri về việc phát triển các dự án năng lượng tái tạo để xem họ có nghĩ rằng việc này là có lợi hay không, và những quan ngại của họ là gì.
- Ký vào bản Tuyên ngôn của APHR và cam kết sẽ tận dụng vị trí của quý vị để vận động cho quá trình phục hồi kinh tế do COVID-19 một cách công bằng, bền vững và không sử dụng than. Chẳng hạn như bằng cách đảm bảo rằng các biện pháp phục hồi kinh tế không làm suy yếu thêm các biện pháp bảo vệ môi trường hiện có, bao gồm việc hỗ trợ trực tiếp hoặc có các ưu đãi tài chính cho các hệ thống năng lượng tái tạo, cũng như cứu trợ các tổ chức tư nhân với điều kiện phi các-bon hóa, phù hợp với các mục tiêu của Thỏa thuận Pa-ri.
- Đảm bảo rằng ủy ban mà quý vị tham gia chính thức đưa biến đổi khí hậu và than trở thành những mối quan ngại chính, làm việc với các chuyên gia khí hậu, các tổ chức xã hội dân sự cũng như các bên khác. Ở một vài quốc gia, các ủy ban được chọn có thể yêu cầu cũng như đảm nhiệm việc chất vấn về hiệu quả hoạt động của chính phủ trong việc đạt được Thỏa thuận Pa-ri, và yêu cầu có các phản hồi chính thức.

ĐỂ BIẾT THÊM THÔNG TIN,

- Tuyên ngôn của APHR và loạt hội thảo trực tuyến về các biện pháp mà nghị sĩ ASEAN có thể thực hiện nhằm thúc đẩy quá trình phục hồi kinh tế do COVID-19 một cách công bằng và bền vững.
- Viện Phân tích Khí hậu, tháng Sáu năm 2019, Phi các-bon hóa Nam Á và Đông Nam Á.
- Tổ chức Hòa bình Xanh, tháng Chín năm 2020, Bảng điểm ngành điện của Đông Nam Á, Đánh giá tiến trình chuyển dịch năng lượng quốc gia ứng với lộ trình 1.5 độ C.
- Internationale Nederlanden Groep, tháng Tám năm 2020, Thâm hại phân ứng xanh của châu Á trước Covid-19.

Để biết thêm thông tin hoặc tham gia hỗ trợ giải quyết các vấn đề này tại nước quý vị, vui lòng liên hệ với bà Cannelle Gueguen-Teil tại cannelle@aseanmp.org



ASEAN PARLIAMENTARIANS
FOR HUMAN RIGHTS

www.aseanmp.org | [twitter](#) / [facebook](#) / [instagram](#): @aseanmp

DECEMBER 2020

